

Số: 110 /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 11 tháng 10 năm 2017



KẾ HOẠCH

Thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Thông báo số 876-TB/TU ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thường trực Tỉnh ủy về kết quả rà soát, đánh giá về người đại diện và tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC TRONG THOÁI VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

- Nhà nước chỉ tham gia nắm giữ cổ phần tại các doanh nghiệp theo quy định mà Nhà nước cần nắm giữ cổ phần chi phối (trên 50% vốn điều lệ), đối với các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ thì thực hiện thoái vốn;

- Căn cứ tình hình thị trường và thực tế tại doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ thoái vốn nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả và tính công khai, minh bạch.

II. NỘI DUNG

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và tình hình thực tế, trong giai đoạn 2017 - 2020, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu triển khai thoái vốn nhà nước đầu tư tại 15 doanh nghiệp có vốn nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm đối với phần vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng, phương án chuyển nhượng vốn và các nội dung liên quan đến công tác thoái vốn.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định kịp thời những tồn tại, vướng mắc phát sinh liên quan đến công tác thoái vốn.

c) Đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp có vốn nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước và đơn vị tư vấn thực hiện các trình tự, thủ tục thoái vốn nhà nước theo quy định.

d) Trước ngày 25 tháng cuối của quý và trước ngày 25 tháng 12 hằng năm, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình triển khai thực hiện.

2. Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh; phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong việc xử lý tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với Người đại diện vốn nhà nước

a) Nghiên cứu Quyết định số 1232/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phối hợp với doanh nghiệp có vốn nhà nước triển khai thực hiện Kế hoạch kịp thời, có hiệu quả.

b) Khẩn trương rà soát xử lý các tồn tại về tài chính, tài sản, đất đai, công nợ,... để công tác thoái vốn đạt hiệu quả cao nhất, hoàn thành sớm kế hoạch đề ra và đúng các quy định hiện hành.

c) Thực hiện các trình tự, thủ tục thoái vốn theo quy định về:

- Tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định giá khởi điểm đối với phần vốn nhà nước chuyển nhượng.
- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn.
- Tổ chức bán, chuyển nhượng phần vốn nhà nước.
- Các công việc khác có liên quan.

d) Chủ động phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; thường xuyên tổng hợp tình hình, báo cáo tiến độ thực hiện, các khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý gửi về Sở Tài chính để thảo luận và thống nhất trong quá trình thực hiện.

e) Trước ngày 15 tháng cuối của quý và trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, gửi báo cáo về tình hình triển khai thực hiện kế hoạch thoái vốn đến Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp tập trung chỉ đạo sát sao, thường xuyên, kịp thời và tăng cường phối hợp để đảm bảo hoàn thành kế hoạch đúng tiến độ và đạt hiệu quả tốt.

(Kèm theo số liệu thoái vốn của các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Người đại diện vốn nhà nước và các doanh nghiệp trong danh sách thoái vốn;
- Lưu: VT, TH_g_09/10 (4b).



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *mmh*

Nguyễn Thành Long





ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

**SỐ LIỆU THOẠI VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC THUỘC
UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2017 - 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số 110 /KH-UBND ngày 14 / 10/2017 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch thoái vốn tối thiểu		Vốn nhà nước tối đa sau khi thoái vốn	
			Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	2.002.984	1.009.012		682.721		326.291	
I	THỰC HIỆN THOẠI VỐN NĂM 2017							
1	Công ty cổ phần dịch vụ môi trường và công trình đô thị Vũng Tàu	54.000	35.100	65,00	15.660	29,00	19.440	36,00
2	Công ty cổ phần Du lịch Quốc tế	350.000	94.500	27,00	94.500	27,00	-	-
II	THỰC HIỆN THOẠI VỐN NĂM 2018							
1	Công ty cổ phần dịch vụ đô thị Bà Rịa	45.419	34.937	76,92	18.585	40,92	16.352	36,00
2	Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị Châu Đức	17.420	11.520	66,13	5.249	30,13	6.271	36,00
3	Công ty cổ phần Thủy sản và Xuất nhập khẩu Côn	80.000	27.475	34,34	27.475	34,34	-	-
4	Công ty cổ phần đô thị và công cộng Xuyên Mộc	5.000	1.600	32,00	1.600	32,00	-	-
5	Công ty cổ phần Đóng tàu và Dịch vụ dầu khí Vũng Tàu	110.000	53.500	48,64	53.500	48,64	-	-
III	THỰC HIỆN THOẠI VỐN NĂM 2019							
1	Công ty cổ phần Phát triển công viên cây xanh và Đô thị Vũng Tàu	34.000	20.400	60,00	8.160	24,00	12.240	36,00

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch thoái vốn tối thiểu		Vốn nhà nước tối đa sau khi thoái vốn	
			Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
2	Công ty cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	78.000	42.310	54,24	14.227	18,24	28.083	36,00
3	Công ty cổ phần Cao su Thống Nhất	192.500	98.175	51,00	28.875	15,00	69.300	36,00
4	Công ty cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu	186.445	109.784	58,88	109.784	58,88	-	-
5	Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	350.000	236.912	67,69	236.912	67,69	-	-
IV	THỰC HIỆN THOẠI VỐN NĂM 2020							
1	Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	465.000	228.367	49,11	60.962	13,1	167.406	36,00
2	Công ty cổ phần dịch vụ đô thị Tân Thành	20.000	9.872	49,36	2.672	13,4	7.200	36,00
3	Công ty cổ phần dịch vụ và đầu tư phát triển đô thị huyện Long Điền	15.200	4.560	30,00	4.560	30,00	-	-